



/2009

Ngân hàng Bắc Á

ĐỀ THI TUYỂN CÁN BỘ TÍN DỤNG NGÂN HÀNG (Đề 1)

I. Lý thuyết (5 điểm).

Câu 1 (2 điểm) : Chọn câu trả lời đúng và giải thích

1. Ngân hàng sẽ đánh giá khả năng tài chính của doanh nghiệp tốt nếu doanh nghiệp có:

- A. Tỷ lệ lợi nhuận doanh thu ROS cao hơn và hệ số thanh toán lãi vay thấp hơn mức trung bình của ngành.**
- B. Tỷ lệ lợi nhuận vốn chủ sở hữu ROE cao hơn và hệ số nợ thấp hơn mức chung bình của ngành.**
- C. Tỷ lệ vòng quay tài sản thấp hơn và hệ số tự tài trợ tài sản cố định cao hơn mức trung bình của ngành.**
- D. Tỷ lệ vòng quay hàng tồn kho thấp hơn và hệ số nợ cao hơn mức trung bình của ngành.**

2. Khi nền kinh tế dự đoán có thể rơi vào suy thoái, Ngân hàng làm gì để phòng chống rủi ro tín dụng :

- A. Mua quyền chọn bán cổ phiếu. C. Bán quyền chọn mua cổ phiếu**
- B. Mua quyền chọn mua cổ phiếu D. Bán quyền chọn bán cổ phiếu**

3. Đây không phải là đặc điểm của tín dụng thấu chi:

- A. Giữa ngân hàng và khách hàng thỏa thuận một hạn mức tín dụng để khách hàng được sử dụng số dư nợ trên tài khoản vãng lai trong một thời gian nhất định.**
- B. Doanh số cho vay có thể lớn hơn hạn mức nếu trong quá trình sử dụng tiền trên tài khoản khách hàng có tiền nộp vào bên Có.**
- C. Với phương thức tín dụng thấu chi, Ngân hàng khó thực hiện bảo đảm tín dụng bằng tài sản.**
- D. Lãi vay được tính trên hạn mức tín dụng.**

4. Thực hiện việc đăng ký giao dịch bảo đảm đối với quyền sử dụng đất, bất động sản gắn liền với đất trong trường hợp bên bảo đảm là cổ tức là :

- A. Cục đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm.**
- B. Sở địa chính hoặc sở địa chính nhà đất nơi có bất động sản.**
- C. Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn nơi có bất động sản.**
- D. Ngân hàng nhà nước.**

5. Ngân hàng Bắc Á có giá trị khoản vay của khách hàng A bằng 150 triệu đồng, tài sản bảo đảm là bất động sản có giá trị là 200 triệu đồng và khoản nợ này được xếp vào nhóm có tỷ lệ dự phòng là 20% (Nhóm 3 theo QĐ 493/NHNN) và 50% tỷ lệ theo quy định của tài sản bảo đảm có liên quan. Theo QĐ 493/NHNN, số tiền dự phòng cụ thể của khoản nợ trên là:

- A. 10 triệu B. 15 triệu C. 20 triệu D. 25 triệu**

Câu 2 (1.5 điểm) : Vì sao ngân hàng phải thực hiện phân tích tín dụng

Câu 3 (1.5 điểm) : Phân biệt giữa cho thuê tài chính và cho thuê hoạt động

II. Bài tập (5 điểm) :

Công ty TNHH sản xuất kinh doanh đồ Gỗ xuất khẩu Ngọc Hà có nhu cầu vay từng lần để thực hiện hợp đồng xuất khẩu hàng cho một nhà nhập khẩu Hà Lan. Tổng giá trị hợp đồng đã được quy đổi : 6000 triệu đồng (giả thiết hợp đồng bảo đảm nguồn thanh toán chắc chắn), thời gian giao hàng thỏa thuận trong hợp đồng là 17/08/07 thời gian thanh toán sau khi giao hàng 2 tháng.

Để thực hiện hợp đồng, Công ty cần thực hiện những khoản chi phí sau:

- Chi phí mua nguyên vật liệu: 3650 triệu đồng.**
- Chi phí trả công lao động : 623 triệu đồng.**
- Khấu hao tài sản cố định: 800 triệu đồng.**
- Các chi phí khác : 90 triệu đồng.**

Công ty xuất trình hợp đồng mua nguyên liệu ký ngày 15/06/07, điều kiện thanh toán sau 1 tháng.

Khoản vay được đảm bảo bằng tài sản thế chấp với giá thị trường 5300 triệu đồng với đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

Yêu cầu:

- 1. Hãy cho biết ngân hàng có nên giải quyết cho vay đối với Công ty hay không? Vì sao?**
- 2. Xác định mức cho vay, thời hạn cho vay.**

Biết rằng:

- Lãi suất cho vay hiện hành 0.8%/ tháng.
- Vốn tự có của Công ty tham gia vào phương án KD : 1300 triệu đồng.
- NH quy định mức cho vay tối đa bằng 70% giá trị tài sản thế chấp

Đề thi kế toán của NH Bắc Á

I. Lý thuyết chung (2 điểm)

Khi nào Ngân Hàng thương mại phát hành GTCG, làm rõ nội dung phát hành có chiết khấu & phát hành có phụ trội, Nguyên tắc hạch toán phần chiết khấu & phụ trội.

II. Trắc nghiệm, giải thích (3 điểm)

(đúng - sai giải thích)

1. Cuối tháng NH thực hiện đánh giá lại giá trị ngoại tệ tồn quỹ trước khi xác định kết quả kinh doanh ngoại tệ.
2. Chuyển đổi ngoại tệ là một dịch vụ của Ngân hàng, qua đó NH thu phí chuyển đổi ngoại tệ.
3. Chuyển tiền điện tử áp dụng phương thức kiểm soát tập trung, đối chiếu tập trung tại Trung tâm kế toán.
4. Không nên áp dụng mô hình giao dịch một cửa vào hoạt động kinh doanh NH vì đã vi phạm nghiêm trọng các nguyên tắc cơ bản của tổ chức lao động kế toán NH.
5. Giá trị phụ trội của GTCG (trong trường hợp TCTD phát hành GTCG có phụ trội) hàng tháng được phân bổ làm tăng thu nhập của NH.
6. Khách hàng gửi tiền không kỳ hạn nhằm mục đích chính là để an toàn và sinh lời.

III. Bài tập tình huống (5 điểm)

Giả sử, Ngày 15/4/2006 tại NHTM X – chi nhánh Hà Nội có các nghiệp vụ kế toán phát sinh như sau :

1. Ông A đến gửi tiết kiệm kỳ hạn 6 tháng, số tiền 100 triệu đồng, trả lãi trước, lãi suất 6%/năm, Ngân hàng nhận đủ.
2. Trong ngày NH hạch toán các nghiệp vụ:
 - Trả lãi tiết kiệm có kỳ hạn 25 tr
 - Phân bổ lãi trả trước cho tiền gửi có kỳ hạn 10 tr.
3. Nhận được thông báo của NHTM Z – Chi nhánh Hà Nội về việc đã giải

ngân theo hợp đồng tín dụng (HDTD) & hợp đồng tài trợ cho vay dự án M số tiền 10 tỷ đồng.

4. Nhận lệnh trong thanh toán bù trừ điện tử sau :

- Lệnh chuyển Nợ từ NHTM Y – Chi nhánh Hà Nội, nội dung thanh toán từ séc BC 213 triệu đồng, do NHTM X – Chi nhánh Hà Nội bảo chi ngày 20/03/06 cho Cty XD số 1 Hà Nội.
- Lệnh chuyển Có nội dung thanh toán UNT, số tiền 115 triệu đồng do Cty Vật tư XD có tài khoản tại NHTM X – Chi nhánh Hà Nội nộp vào trước đây.
- Bảng kết quả thanh toán bù trừ của NHNN Hà Nội, theo đó NHTM X – Chi nhánh Hà Nội phải trả số chênh lệch là : 330 triệu đồng.

5. Nhận được các lệnh chuyển tiền điện tử sau :

5.1. Các lệnh chuyển Có :

- Lệnh chuyển Có của NHTM X – Chi nhánh Ninh Bình, số tiền là 536 triệu đồng thanh toán UNT, đơn vị đòi tiền là Cty XD số 1 Hà Nội
- Lệnh chuyển Có của NHTM X – Chi nhánh Lào Cai, 123 triệu đồng theo yêu cầu hủy lệnh chuyển Có vvf số tiền chuyển Có sai thừa của NHTM X – Chi nhánh Hà Nội. NH đã theo dõi phải thu đối với bà Hoa, cán bộ kế toán chuyển tiền.

5.2 Các lệnh chuyển Nợ

- Lệnh chuyển Nợ của NHTM X – Chi nhánh Lâm Đồng thanh toán Séc chuyển tiền 222 triệu đồng. Séc này do NHTM X - Chi nhánh Hà Nội phát hành trước đây.
- Lệnh chuyển Nợ của NHTM X – Chi nhánh Hải Phòng 98 triệu đồng, kèm theo thông báo : “ Từ chối lệnh chuyển Nợ” (lý do người nhận lệnh không có khả năng thanh toán). Đơn vị phát lệnh trước đây là Công ty nuôi trồng thủy sản, NH chưa trả tiền cho người thụ hưởng.

Yêu cầu: Xử lý và hạch toán các nghiệp vụ phát sinh trên vào các TK thích hợp. Giải thích những trường hợp cần thiết.

Biết rằng:

- Ngân Hàng tính và hạch toán lãi cho các khoản tiết kiệm có kỳ hạn vào ngày khách hàng gửi tiền ở tháng kế tiếp.
- Lãi suất tiết kiệm không thay đổi, lãi suất tiền gửi không kỳ hạn là 0.25%/tháng.
- Chi nhánh NHTM X – Chi nhánh Hà Nội áp dụng phương thức thanh toán điện tử với các chi nhánh khác trong hệ thống, phương thức TTBT điện tử với các ngân hàng khác trong cùng địa bàn Hà Nội. SCK, UNT thanh toán theo phương thức TTBT điện tử có ủy quyền chuyển nợ.

- Số dư các tài khoản liên quan đủ khả năng thanh toán.